

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu

Dự án: Trung tâm Y tế thị xã An Nhơn

Hạng mục: Khu điều trị bệnh nhân và các hạng mục phụ trợ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu; Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả;

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 06/12/2020 của HĐND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và sửa đổi, bổ sung chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công nhóm B của tỉnh Bình Định (Phụ lục 08 - Dự án: Xây dựng mới khu nhà điều trị - nhà hành chính của Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn)

Căn cứ Quyết định số 3907/QĐ-UBND ngày 22/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Dự án: Trung tâm Y tế thị xã An Nhơn; Hạng mục: Khu điều trị bệnh nhân và các hạng mục phụ trợ;

Căn cứ Quyết định số 57/QĐ-UBND ngày 13/01/2021 của UBND thị xã An Nhơn về việc phân bổ nguồn vốn chuyển nguồn vượt thu tiền sử dụng đất của các dự án kêu gọi đầu tư năm 2020 theo phương án đã được Hội đồng nhân dân thị xã thông qua;

Theo đề nghị của UBND thị xã An Nhơn tại Tờ trình số 344/TTr-UBND ngày 23/9/2021 và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 646/BC-SKHĐT ngày 24/9/2021 về thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án: Trung tâm Y tế thị xã An Nhơn; Hạng mục: Khu điều trị bệnh nhân và các hạng mục phụ trợ).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án: Trung tâm Y tế thị xã An Nhơn; Hạng mục: Khu điều trị bệnh nhân và các hạng mục phụ trợ; cụ thể như sau:

1. Phần công việc đã thực hiện: Tư vấn khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng; tư vấn lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường; Chủ đầu tư chịu trách nhiệm thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu: Chi phí thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng; chi phí thẩm định thiết kế BVTC - dự toán; chi phí thẩm duyệt thiết kế PCCC; chi phí thẩm định HSMT và kết quả LCNT các công việc: tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, lập thiết kế BVTC và dự toán, tư vấn giám sát, thi công xây dựng, mua sắm thiết bị; chi phí HĐTV giải quyết kiến nghị của nhà thầu; chi phí quản lý dự án; chi phí giám sát khảo sát; chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán; chi phí thẩm định giá thiết bị; chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu; chi phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; chi phí dự phòng; Chủ đầu tư chịu trách nhiệm thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.

3. Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Theo Phụ lục đính kèm Quyết định này.

Điều 2. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các Sở: Y tế, Xây dựng, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Chủ tịch UBND thị xã An Nhơn; Giám đốc các Sở: Y tế, Xây dựng, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Trung tâm Y tế thị xã An Nhơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- KBNN tỉnh;
- CVP, PVP VX;
- Lưu: VT, K15.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Dự án: Trung tâm Y tế thị xã An Nhơn

Hạng mục: Khu điều trị bệnh nhân và các hạng mục phụ trợ

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2021
của UBND tỉnh Bình Định)

| S T T | Tên gói thầu | Giá gói thầu (1.000 đồng) | Nguồn vốn | Hình thức lựa chọn nhà thầu | Phương thức lựa chọn nhà thầu | Thời gian bắt đầu lựa chọn nhà thầu | Loại hợp đồng | Thời gian thực hiện hợp đồng |
|-------------|---|------------------------------------|--------------------|--|--|--|---------------------|---|
| 1 | Chi phí thẩm định giá thiết bị | 54.403 | Ngân sách nhà nước | Chỉ định thầu rút gọn | Thương thảo hợp đồng | Từ tháng 10 năm 2021 | Hợp đồng trọn gói | 07 ngày |
| 2 | Tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán | 832.407 | Ngân sách nhà nước | Đấu thầu rộng rãi qua mạng | Một giai đoạn, hai túi hồ sơ | Từ tháng 9 năm 2021 | Hợp đồng trọn gói | 30 ngày |
| 3 | Tư vấn thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán | 122.570 | Ngân sách nhà nước | Chỉ định thầu rút gọn | Thương thảo hợp đồng | Từ tháng 10 năm 2021 | Hợp đồng trọn gói | 10 ngày |
| 4 | Tư vấn giám sát thi công xây dựng | 974.913 | Ngân sách nhà nước | Đấu thầu rộng rãi qua mạng | Một giai đoạn, hai túi hồ sơ | Từ tháng 10 năm 2021 | Hợp đồng trọn gói | Theo thời gian thi công |
| 5 | Tư vấn lập HSMT và đánh giá HSDT gói thầu tư vấn TKBVTC - dự toán | 6.792 | Ngân sách nhà nước | Chỉ định thầu rút gọn | Thương thảo hợp đồng | Từ tháng 9 năm 2021 | Hợp đồng trọn gói | 30 ngày |

| S T T | Tên gói thầu | Giá gói thầu (1.000 đồng) | Nguồn vốn | Hình thức lựa chọn nhà thầu | Phương thức lựa chọn nhà thầu | Thời gian bắt đầu lựa chọn nhà thầu | Loại hợp đồng | Thời gian thực hiện hợp đồng |
|---|--|---|--------------------|-----------------------------|-------------------------------|-------------------------------------|----------------------------------|------------------------------|
| 6 | Tư vấn lập HSMT và đánh giá HSDT gói thầu tư vấn giám sát | 7.955 | Ngân sách nhà nước | Chỉ định thầu rút gọn | Thương thảo hợp đồng | Từ tháng 10 năm 2021 | Hợp đồng trọn gói | 30 ngày |
| 7 | Tư vấn lập HSMT và đánh giá HSDT thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị | 171.322 | Ngân sách nhà nước | Chỉ định thầu rút gọn | Thương thảo hợp đồng | Từ tháng 10 năm 2021 | Hợp đồng trọn gói | 30 ngày |
| 8 | Bảo hiểm công trình xây dựng | 32.163 | Ngân sách nhà nước | Chỉ định thầu rút gọn | Thương thảo hợp đồng | Từ tháng 10 năm 2021 | Hợp đồng trọn gói | Theo thời gian thi công |
| 9 | Toàn bộ khối lượng thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị | 55.508.740 (Trong đó: - Chi phí xây dựng: 29.239.100; - Chi phí thiết bị: 23.626.367; - Chi phí dự phòng: 2.643.273) | Ngân sách nhà nước | Đấu thầu rộng rãi | Một giai đoạn, hai túi hồ sơ | Từ tháng 10 năm 2021 | Hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh | 420 ngày |
| Tổng cộng giá trị các gói thầu: 57.711.265.000 đồng <i>(Bằng chữ: Năm mươi bảy tỷ, bảy trăm mười một triệu, hai trăm sáu mươi lăm nghìn đồng)</i> | | | | | | | | |

Ghi chú:

- Giá trị các gói thầu nêu trên được xác định trên cơ sở tổng mức đầu tư của Dự án, theo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng của Sở Xây dựng tại Văn bản số 222/SXD-QLXDTĐ ngày 10/8/2021 (được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi tại Quyết định số 3907/QĐ-UBND ngày 22/9/2021); theo quy định tại Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu và Thông tư số 03/2015/TT-BKHĐT ngày 06/5/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết lập hồ sơ mời thầu xây lắp. **Khi triển khai thực hiện, Chủ đầu tư có trách nhiệm thẩm định giá thiết bị theo quy định và cập nhật lại giá các gói thầu (bước thiết kế bản vẽ thi công và dự toán) theo quy định hiện hành của Nhà nước, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt trước khi triển khai tổ chức lựa chọn nhà thầu.**

- Chủ đầu tư chịu trách nhiệm thực hiện sử dụng chi phí khác (chi phí hạng mục chung và chi phí dự phòng) của Gói thầu số 9 theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.